

Bản án số: 22/2023/HSST
Ngày 22 - 08 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Mai Văn Công

2. Ông Lò Văn Trục

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Cao Thị Nhung – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên toà:

Bà Nhữ Thị Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/HSST ngày 28/07/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023;

1. Đối với bị cáo: Bùi Văn T ; Sinh ngày 25 tháng 10 năm 1993 (có mặt tại phiên tòa).

Số định danh cá nhân: 038093047939 cấp ngày 02/10/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Nơi cư trú: THôn A-LN-BT, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn C và bà Trương Thị T . Gia đình có 02 anh em bị cáo là con đầu. Bị cáo có vợ là Bùi Thị D , sinh năm 1994, bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019.

Nhân thân: Ngày 24/7/2017 bị Công an Quận Ba Đình –Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “ Xâm hại sức khỏe người khác”.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không .

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 08/5/2023 đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Dương – Trợ giúp viên pháp lý - Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 Thanh Hóa (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Hà Văn D , sinh năm 1993 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Âm, xã Lương Nội, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Ông Lê Ngọc Hoàng - Trợ giúp viên pháp lý - Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 Thanh Hóa (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

-Anh Bùi Văn T , sinh năm 1988(vắng mặt)

-Chị Bùi Thị D sinh năm 1994 (có mặt)

-Cháu Bùi Thanh T sinh năm 2012(vắng mặt)

-Người đại diện hợp pháp của cháu Thủy là chị Bùi Thị D

Đều cư trú tại: Thôn Âm, xã Lương Nội, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau;

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/03/2023 trong lúc ngồi uống nước tại nhà Bùi Văn T có Hà Văn D và Bùi Văn T . D và T có nói qua nói lại với nhau D nói “dạo này mày láo với tao quá, mày có tin tao giết cả nhà mày không” thì T nói “ mày dạo này lạ thế sao lúc nào cũng dọa đánh tao suốt thế” và T đi ra phía sau đi vệ sinh khi quay vào lại đóng cửa ra vào rồi T lấy 01 con dao (dạng dao bài dài 39,5cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm, bản dao rộng 7cm, dao đã qua sử dụng) ở khu vực bếp ga nhà T đi vào nói với D “Mày vào nhà tao dọa đánh tao là sai lầm rồi” thấy vậy D đứng dậy nói “ mày muốn chém tao hả, đưa dao đây cho tao” D lao đến túm cổ áo T , D vật T ngã làm dao trên tay T văng xuống nền nhà. Thấy vậy anh T và chị D vợ T đến can ngăn. Thì T cầm được dao bằng tay trái đã chém hai nhát về phía D làm đứt ngón trỏ phải (ngón II) và đứt gân đuôi ngón (III) của D .

Tại bản kết luận giám định số: 500/KLTTCT/PYTH ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Văn D là 13% (Mười ba phần trăm).

Tại bản kết luận giám định vật gây thương tích số: 490/KLVGTT-PYTH ngày 31/3/2023 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa kết luận.

Vết thương hở tại vùng mu bàn tay làm đứt ngón trỏ phải: Do tác động của ngoại lực tạo nên bởi vật có cạnh sắc hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương gây rời đứt I ngón II bàn tay phải và tổn thương gân đuôi ngón III bàn

tay phải được xử trí phẫu thuật tạo mồm cụt ngón II tay phải và khâu gân đuôi ngón III bàn tay phải. Hiện tại còn di chứng sẹo phẫu thuật tạo mồm cụt ngón II bàn tay phải và phẫu thuật nối gân đuôi ngón III bàn tay phải.

Tại thời điểm giám định: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác tư thế, chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.

Tại bản kết luận hình sự số: 1426/KL-KLHS ngày 12/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Con dao gửi giám định có dấu vết máu của Hà Văn D .
- Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường gửi giám định là máu của Hà Văn D (BL: số 32).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) túi niêm phong do Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước có ghi PS1, có mã số PS1A 069150 phía sau được dán kín và niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Đào Thế Việt, Trương Thái Sơn và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong có chứa: 01 (một) con dao (dạng dao bài) dài 39,5cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm, bản dao rộng 7cm, dao đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra Hà Văn D yêu cầu bồi thường 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) bị cáo chưa bồi thường.

Tại phiên tòa: Bị cáo trình bày do anh D nhiều lần nhắn tin dọa đánh và giết cả nhà bị cáo vì cho rằng bị cáo nói xấu anh D . Ngày 03/3/2023 anh D và bị cáo cùng đi đám cưới về cả hai đều có uống rượu. Khi về nhà bị cáo ngồi uống nước anh D lại dọa giết cả nhà bị cáo. Do có rượu nên bị cáo cũng bức xúc và nói “Mày vào nhà tao dọa đánh tao là sai lầm rồi” và bị cáo có cầm dao lên để dọa anh D . Nhưng vừa thấy bị cáo lên anh D đã xông lại ghì cổ và đè bị cáo xuống nền nhà. Được anh T và vợ bị cáo can ngăn dao trên tay bị cáo rơi xuống đất. Khi hai người thả ra anh D lại xông lại định đánh bị cáo nên bị cáo mới cầm được dao dưới đất bằng tay trái (bị cáo thuận tay trái) chém hai nhát về phía anh D thì vào tay phải anh D . Khi thấy anh D bị chảy máu thì bị cáo bảo để bị cáo đưa đi cấp cứu anh D không đồng ý. Mọi người đưa anh D đi cấp cứu còn bị cáo đến Công an trình báo.

Nay bị cáo thấy mình rất sai với pháp luật và với anh D bị cáo thành thật xin lỗi anh D và tự nguyện chấp nhận bồi thường toàn bộ cho anh D là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng). Do gia đình khó khăn nên chưa bồi thường cho anh D đồng nào. Bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự cho bị cáo.

Người bị hại trình bày tại phiên tòa: Yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng). Phần hình phạt đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định pháp luật.

Người làm chứng: Bùi Thị D trình bày tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số: 26/CT-VKS-BT ngày 27 tháng 7 năm 2023 đã truy tố Bùi Văn Tuấn về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS; Điều 38 của BLHS tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Đề nghị cho bị cáo Bùi Văn T hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo” và “người phạm tội đầu thú” là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù trừ thời hạn tạm giam cho bị cáo. *Về vật chứng*: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội là 01 con dao gây thương tích cho Hà Văn Dưỡng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T thuộc hộ nghèo, đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 đề nghị HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự, án phí dân sự cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đồng tình với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Bùi Văn T và người bị hại anh Hà Văn D. Bùi Văn T có trách nhiệm bồi thường cho Hà Văn D là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng). Về vật chứng đề nghị HĐXX xử lý theo quy định và đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự, án phí dân sự cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ nghèo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại đề nghị: HĐXX ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận tại phiên tòa Bùi Văn T có trách nhiệm bồi thường cho Hà Văn D là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng). Và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các

Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về Tội danh*: Bị cáo Bùi Văn T đã có hành vi dùng dao bằng kim loại gây thương tích cho anh Hà Văn D bị tổn hại 13% sức khỏe. Đủ căn cứ kết luận Bùi Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố Bùi Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Bị cáo Bùi Văn T thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Sau khi gây thương tích cho Hà Văn D bị cáo đã tự đến Công an xã trình báo sự việc nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội đầu thú” quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] *Về hình phạt*. Cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] *Về vật chứng*: Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy công cụ phương tiện bị cáo đã dùng gây thương tích cho người bị hại là 01 (một) túi niêm phong do Phòng kỹ thuật - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước có ghi PS1, có mã số PS1A 069150, phía sau được dán kín và niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của: Đào Thế Việt, Trương Thái Sơn và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa làm giáp lai. Bên trong có chứa: 01 (một) con dao (dạng dao bài) dài 39,5cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm, bản dao rộng 7cm, dao đã qua sử dụng là mẫu vật còn lại sau giám định.

Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận tài liệu vật chứng số: 22 ngày 27/7/2023.

[6] Trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa bị cáo và người bị hại tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự. HĐXX ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại. Bị cáo Bùi Văn T có trách nhiệm bồi thường toàn bộ cho anh Hà Văn D là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

- *Về án phí*: Bị cáo thuộc hộ nghèo. HĐXX Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 đề nghị HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự có giá ngạch của số tiền phải bồi thường cho bị cáo Bùi Văn T ;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ:* Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS.

2. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giam 08/5/2023.

4. *Về vật chứng:* Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong do Phòng kỹ thuật - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước có ghi PS1, có mã số PS1A 069150, phía sau được dán kín và niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của: Đào Thế Việt, Trương Thái Sơn và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa làm giáp lai. Bên trong có chứa: 01 (một) con dao (dạng dao bài) dài 39,5cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm, bản dao rộng 7cm, dao đã qua sử dụng là mẫu vật còn lại sau giám định. Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận tài liệu vật chứng số: 22 ngày 27/7/2023.

5. *Trách nhiệm dân sự:* Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Bùi Văn T và người bị hại Hà Văn D . Bị cáo Bùi Văn T có trách nhiệm bồi thường toàn bộ cho anh Hà Văn D là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng). Bồi thường một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ: Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án và Chi cục thi hành án ra quyết định thi hành án, mà người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành không đầy đủ, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm trả thực hiện theo thỏa thuận nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS, nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

Trách nhiệm dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Miễn toàn bộ án phí hình sự, án phí dân sự có giá ngạch của số tiền phải bồi thường cho bị cáo Bùi Văn T .

Án sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND cùng cấp;
- Phòng 7 Viện kiểm sát tỉnh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Bá Thước;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**
PHIÁN TềA

Lờ Thị Hiền

Cao Xuõn Bằng

Trần Thị Quyền